

UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KIM BẢNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ CHU VĂN AN

**KẾ HOẠCH TUYỂN SINH LỚP 6
NĂM HỌC 2026 - 2027**

Kim Bảng, tháng 5 năm 2026

Số: 86 /KH-THCSCVA

Kim Bảng, ngày 29 tháng 05 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026 – 2027

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 08/5/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng mô hình trường THCS điển hình trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn 2045”;

Căn cứ Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 các trường tiểu học và tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS năm học 2026-2027; Phụ lục 1 ban hành kèm theo Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về Danh mục các cuộc thi diện xét tuyển thẳng; Phụ lục 2 ban hành kèm theo Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về Danh mục và điểm quy đổi các cuộc thi tính điểm xét tuyển;

Căn cứ Công văn số 18/UBND-VHXH ngày 20/5/2026 của UBND phường Kim Bảng Về việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và biên chế đội ngũ; huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 các trường tiểu học và tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS năm học 2026-2027;

Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất; chỉ tiêu phát triển giáo dục và biên chế đội ngũ năm học 2026-2027 của nhà trường,

Trường Trung học cơ sở Chu Văn An xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027, như sau:



I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hoàn thành nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn được giao (phường Quế cũ).
- Thu hút và lựa chọn đối tượng học sinh có năng lực, năng khiếu tốt ngoài địa bàn phổ cập vào học tập tại trường.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh trong quá trình đăng ký tuyển sinh; đảm bảo mọi học sinh trong độ tuổi đều được đến trường.
- Tạo môi trường giáo dục chất lượng giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thẩm mỹ, tư duy năng động, sáng tạo và các kỹ năng cần thiết.
- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng thương hiệu và vị thế của nhà trường trong giai đoạn đổi mới giáo dục.

2. Yêu cầu

- Thực hiện công tác tuyển sinh đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở GDĐT, của UBND phường Kim Bảng đảm bảo tính chính xác, dân chủ, minh bạch, khách quan và công bằng cho mọi đối tượng học sinh.
- Công khai kế hoạch, chỉ tiêu, tiêu chí xét tuyển thẳng và xét tuyển trên trang thông tin điện tử của nhà trường và niêm yết công khai tại nhà trường.
- Chỉ tiêu tuyển sinh nhà trường tính toán khoa học, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng quá tải sĩ số học sinh; đảm bảo chất lượng đầu vào theo định hướng trường THCS điển hình.
- Tổ chức tuyển sinh khoa học, nghiêm túc, thuận lợi cho phụ huynh và học sinh.
- Không vận động, quyên góp hoặc thu các khoản ngoài quy định trong quá trình tuyển sinh.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH

1. Đối tượng tuyển sinh

1.1. Đối tượng học sinh trong diện phổ cập giáo dục trên địa bàn

- Học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học.
- Học sinh trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định hiện hành¹.
- Học sinh thuộc địa bàn phổ cập giáo dục được giao. Gồm học sinh có hộ khẩu thuộc các địa giới hành chính các Tổ dân phố số 1, Tổ dân phố số 2, Tổ dân phố số 3, Tổ dân phố số 6, Tổ dân phố số 7 (sau đây gọi là địa bàn phường Quế cũ). Đảm bảo các quy định trên cơ sở ưu tiên học sinh được học gần nơi cư trú và đảm bảo 100% học sinh thuộc đối tượng phổ cập giáo dục được đi học.

¹Điều 31, Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.



1.2. Đối tượng học sinh ngoài địa bàn phổ cập

(Áp dụng cho học sinh cư trú ngoài địa bàn phổ cập (phường Quế cũ) và ngoài phường Kim Bảng)

Học sinh ngoài địa bàn phổ cập có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào trường. Nhà trường thực hiện tối thiểu 25% chỉ tiêu tuyển sinh đối với học sinh có năng lực tốt ngoài địa bàn phổ cập (trái tuyển trên địa bàn thuộc khu vực xã/phường cũ hoặc khác địa bàn phường Kim Bảng) theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.

2. Điều kiện tuyển sinh

2.1. Đối tượng học sinh diện phổ cập giáo dục có hộ khẩu trên địa bàn cư trú (phường Quế cũ).

- Có đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định².
- Có đơn đăng ký tuyển sinh vào lớp 6 Trường THCS Chu Văn An.

2.2. Đối tượng học sinh ngoài địa bàn phổ cập

- Đối với học sinh thuộc diện tuyển thẳng (không quá 20%) theo Phụ lục 1 và điểm quy đổi thành tích theo Phụ lục 2 (đạt từ 2,0 điểm).

- Đối với học sinh thuộc diện xét tuyển:

- + Đạt kết quả học tập cấp Tiểu học từ mức hoàn thành tốt trở lên.
- + Có điểm thưởng thành tích từ các cuộc thi dưới 2,0 điểm (Phụ lục 2).
- + Sẵn sàng dự bài khảo sát năng lực 60 phút nếu bằng điểm.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu được giao

- Tổng số lớp dự kiến tuyển sinh: 5 lớp (năm lớp).
- Tổng số học sinh dự kiến tuyển sinh: 180 học sinh.

2. Cơ cấu chỉ tiêu

- Đối tượng học sinh thuộc địa bàn phổ cập: tiếp nhận 100% học sinh thuộc địa bàn phường Quế cũ.
- Đối tượng học sinh ngoài địa bàn phổ cập (trái tuyển): Dành tối thiểu 25% tổng chỉ tiêu để tuyển học sinh có năng lực, năng khiếu tốt.

3. Phương thức tuyển sinh:

3.1. Đối với học sinh thuộc địa bàn phổ cập giáo dục

Tiếp nhận toàn bộ hồ sơ hợp lệ của học sinh trong diện phổ cập được giao trên địa bàn nhằm đảm bảo mục tiêu phổ cập giáo dục của phường.

² Điều 31, Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

ANG
JNG
ICCO
ANA
H

3.2. Đối với học sinh ngoài địa bàn phổ cập (Tuyển học sinh năng lực tốt)

Thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển. (Nhà trường dành tối thiểu **25% chỉ tiêu tuyển sinh để tuyển chọn học sinh có năng lực tốt cư trú ngoài địa bàn phổ cập (trái tuyển trong cùng phường và khác phường).**

IV. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh thuộc địa bàn phổ cập:

Nhà trường tuyển hết các đối tượng học sinh thuộc địa bàn phổ cập theo địa giới hành chính phường Quế (cũ).

2. Tuyển sinh ngoài địa bàn phổ cập: (Tuyển sinh theo hình thức xét tuyển).

2.1. Xét tuyển thẳng (Chỉ tiêu tuyển thẳng không quá 20% tổng chỉ tiêu tuyển sinh ngoài địa bàn phổ cập)

Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 1 trong 2 điều kiện sau:

- Đạt giải Nhất/có sản phẩm tiêu biểu trong các cuộc thi, hội thi, giao lưu, sân chơi... do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức về các môn văn hóa, vận dụng kiến thức liên môn (gọi chung là Cuộc thi) trong Danh mục tại Phụ lục 1.

- Học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và có tổng điểm quy đổi thành tích tham gia các Cuộc thi (trong Danh mục tại Phụ lục 2) đạt từ 2,0 điểm trở lên.

Trong đó: Học sinh tham gia cùng một Cuộc thi nhiều lần (nhiều năm), nhiều cấp (quốc gia, tỉnh, huyện³) chỉ được tính thành tích của 01 lần cao nhất. Học sinh có cùng một sản phẩm (đối với KHKT, STEM...) tham dự nhiều cuộc thi khác nhau chỉ được tính thành tích của cuộc thi có kết quả cao nhất.

- Trường hợp số học sinh thuộc diện tuyển thẳng vượt quá chỉ tiêu tuyển thẳng được giao, nhà trường xây dựng tiêu chí tuyển thẳng theo thứ tự ưu tiên:

+ Học sinh đạt giải Nhất/có sản phẩm tiêu biểu trong các Cuộc thi trong Danh mục tại Phụ lục 1;

+ Học sinh có tổng điểm quy đổi thành tích tham gia các Cuộc thi trong Danh mục tại Phụ lục 2 cao hơn.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh bằng nhau về tiêu chí, lấy hết những học sinh này.

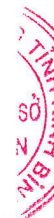
2.2. Xét tuyển sau tuyển thẳng

- Tiêu chí xét tuyển:

+ Tiêu chí 1 (8,0 điểm). Kết quả giáo dục của học sinh ở cấp tiểu học, nếu học sinh chưa được lên lớp ở lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.

Lớp 1,2: Hoàn thành xuất sắc mỗi năm được 1,0 điểm; hoàn thành tốt mỗi năm được 0,5 điểm.

³Trước khi sáp nhập.



Lớp 3: Hoàn thành xuất sắc được 1,5 điểm; hoàn thành tốt được 0,75 điểm.

Lớp 4: Hoàn thành xuất sắc được 2,0 điểm; hoàn thành tốt được 1,0 điểm.

Lớp 5: Hoàn thành xuất sắc được 2,5 điểm; hoàn thành tốt được 1,25 điểm.

+ Tiêu chí 2 (2,0 điểm). Thành tích của học sinh khi tham gia các Cuộc thi cấp huyện⁴, cấp tỉnh, cấp khu vực và quốc gia (nếu chưa được tuyển thẳng) theo Danh mục tại Phụ lục 2.

Trong đó: Học sinh tham gia cùng một Cuộc thi nhiều lần (nhiều năm), nhiều cấp (quốc gia, tỉnh, huyện⁵) chỉ được tính thành tích của 01 lần cao nhất; học sinh có cùng một sản phẩm (đối với KHKT, STEM...) tham dự nhiều Cuộc thi khác nhau chỉ được tính thành tích của cuộc thi có kết quả cao nhất; học sinh tham gia nhiều Cuộc thi khác nhau thì điểm thành tích được tính bằng tổng điểm thành tích tham gia các cuộc thi, nhưng không quá 2,0 điểm (nếu tổng điểm thành tích lớn hơn 2,0 điểm thì điểm của Tiêu chí 2 chỉ được tính là 2,0 điểm).

- Điểm xét tuyển là tổng điểm của Tiêu chí 1 và Tiêu chí 2 (tối đa là 10 điểm).

- Nguyên tắc xét trúng tuyển: Căn cứ danh sách học sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, xét trúng tuyển từ cao xuống thấp theo Điểm xét tuyển cho tới khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp học sinh bằng điểm nhau thì xét đến tiêu chí phụ theo thứ tự ưu tiên như sau:

TT	Tiêu chí phụ
1	Điểm Tiêu chí 1 cao hơn
2	Tổng điểm các bài kiểm tra cuối năm học các môn học Toán, Tiếng Việt, Ngoại ngữ lớp 3,4,5 cao hơn
3	Tổng điểm các bài kiểm tra cuối năm học các môn học Toán, Tiếng Việt, Ngoại ngữ lớp 4,5 cao hơn
4	Tổng điểm các bài kiểm tra cuối năm học các môn học Toán, Tiếng Việt, Ngoại ngữ lớp 5 cao hơn

Khi xét xong Tiêu chí phụ 4 vẫn còn có nhiều học sinh bằng điểm nhau, mà số lượng không vượt quá 2% chỉ tiêu (tuyển sinh ngoài địa bàn phổ cập) thì lấy hết những học sinh này. Nếu số lượng vượt quá 2%, thì đơn vị tổ chức cho những học sinh bằng điểm nhau (sau khi xét xong Tiêu chí phụ 4) làm 01 bài khảo sát để thực hiện việc xét tuyển.

⁴Trước khi sáp nhập.

⁵Trước khi sáp nhập.

Cấu trúc bài khảo sát:

Thời gian	60 phút
Nội dung	Chương trình giáo dục tiểu học (môn Toán và Tiếng Việt), chủ yếu thuộc chương trình lớp 5.
Hình thức	Trắc nghiệm và tự luận
Thang điểm	10 (Không nhân hệ số)
Cấu trúc	Phần I. Toán (5,0 điểm) Trắc nghiệm: 20 câu Phần II. Tiếng Việt (5,0 điểm) 1. Trắc nghiệm (3,0 điểm): 12 câu 2. Tự luận (2,0 điểm)

Nếu sau khi tổ chức khảo sát mà vẫn còn có học sinh bằng điểm nhau, nhà trường báo cáo UBND phường xin ý kiến quy định tiêu chí tuyển sinh đảm bảo công khai, khách quan, công bằng.

Trường hợp phải tổ chức làm bài khảo sát để xét tuyển: Nhà trường tổ chức ra đề, coi, chấm đảm bảo tính bảo mật, khách quan, công bằng; đánh giá đúng năng lực học sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể trình UBND phường phê duyệt (kể cả nội dung khảo sát) và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước khi triển khai thực hiện.

Trường hợp không tuyển đủ chỉ tiêu do không đủ hồ sơ đăng ký hoặc chất lượng học sinh không đảm bảo theo yêu cầu (không đủ học sinh đạt điều kiện xét tuyển), được tuyển bổ sung những học sinh xuất sắc trong top dẫn đầu các môn học, lĩnh vực có nguyện vọng bằng hình thức chuyển trường từ các đơn vị khác về sau khi kết thúc chương trình lớp 6, lớp 7 hoặc lớp 8 (theo yêu cầu của Đề án xây dựng mô hình trường THCS điển hình của tỉnh).

3. Hồ sơ tuyển sinh

- Đơn xin nhập học;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ.

* **Lưu ý:** Học sinh phải cung cấp thông tin về nơi đăng ký thường trú của học sinh từ trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đối với học sinh là người khuyết tật: có giấy chứng nhận khuyết tật do UBND xã, phường cấp; kế hoạch giáo dục cá nhân theo quy định của từng cấp học⁶.

⁶ Theo Điều 8 Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.



- **Bản gốc** Giấy chứng nhận, Giấy khen, Quyết định khen thưởng hoặc minh chứng về học sinh đoạt thành tích trong các Cuộc thi (nếu có).

4. Hình thức nộp hồ sơ

- Nộp trực tiếp tại Văn phòng Trường THCS Chu Văn An.
- Nhà trường bố trí cán bộ, giáo viên hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh trong quá trình nộp hồ sơ.

5. Kinh phí tuyển sinh

Thực hiện theo quy định hiện hành

VI. THỜI GIAN TUYỂN SINH

1. Thời gian xây dựng và phê duyệt kế hoạch

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình UBND phường phê duyệt trước ngày 30/5/2026.
- Sau khi UBND phường phê duyệt kế hoạch tuyển sinh nhà trường tổ chức tuyển sinh.

5.2. Thời gian tuyển sinh

- Nhà trường tổ chức tuyển sinh từ ngày 08/6/2026 và hoàn thành trước ngày 26/6/2026. Lịch cụ thể:
 - + Phát hành và tiếp nhận hồ sơ: Từ ngày 01/6/2026 đến ngày 06/6/2026.
 - + Tổ chức xét tuyển: Từ ngày 08/6/2026 đến ngày 13/6/2026.
 - + Công bố danh sách trúng tuyển: Ngày 16/6/2026.
 - + Hoàn thành công tác tuyển sinh từ ngày 22/06/2026 đến ngày 25/6/2026.
- Báo cáo kết quả tuyển sinh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 30/6/2026

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban lãnh đạo nhà trường

- Trình danh sách nhân sự tham gia Hội đồng tuyển sinh về phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND phường ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh năm học 2026-2027.
- Thống nhất phương án tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027, lập tờ trình báo cáo phòng Văn hóa-Xã hội trình UBND phường phê duyệt.
- Thông báo công khai tại trường Kế hoạch tuyển sinh do UBND phường phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh.
- Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

2. Hội đồng tuyển sinh

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh của nhà trường, trình UBND phường phê



duyet; tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo quy định.

- Thống kê, báo cáo công tác tuyển sinh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

- Thành lập tổ tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ học sinh thực hiện đăng ký tuyển sinh.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác tuyển sinh theo quy định của cấp trên.

- Thực hiện nghiêm việc công khai các điều kiện giáo dục của cấp học theo đúng các quy định⁷; công khai Kế hoạch tuyển sinh của các cơ sở giáo dục bằng cả 02 hình thức: trên cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở của đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027 của Trường THCS Chu Văn An. Nhà trường yêu cầu các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên và bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, báo cáo về Ban tuyển sinh nhà trường để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND phường (để báo cáo, phê duyệt);
- Phòng VHXXH phường (để báo cáo);
- CBQL, các Tổ CM (để thực hiện);
- Các trường Tiểu học;
- Lưu: VT.



Trần Văn Nguyên

**PHÊ DUYỆT CỦA UBND PHƯỜNG KIM BẢNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Thành

⁷ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.



PHỤ LỤC 1. DANH MỤC CÁC CUỘC THI DIỆN XÉT TUYỂN THĂNG

(Kèm theo Công văn số 1526/SGDDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Học sinh đoạt giải Nhất trong các Cuộc thi, Hội thi từ Mục 1 đến Mục 3 và học sinh có sản phẩm STEM được công nhận sản phẩm tiêu biểu tại Mục 4.

STT	Tên các Cuộc thi	Cơ quan tổ chức	Năm học tổ chức/phát động	Văn bản pháp lý	Ghi chú
1	Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh	Sở GDĐT Nam Định cũ	2023-2024 2024-2025	Kế hoạch số 1060/KH-SGDĐT ngày 29/8/2024 về việc tổ chức Hội thi Hùng biện tiếng Anh	Trước sáp nhập
2	Cuộc thi giao lưu Tài năng tiếng Anh tiểu học cấp tỉnh	Sở GDĐT Ninh Bình cũ	2023 - 2024 2024- 2025	Kế hoạch số 05/KH-SGDĐT ngày 17/01/2024 Kế hoạch số 11/KH-SGDĐT ngày 24/01/2025	Trước sáp nhập
3	Cuộc thi giao lưu Tài năng tiếng Anh tiểu học cấp tỉnh	Sở GDĐT Ninh Bình	2025- 2026	Kế hoạch số 26/KH-SGDĐT ngày 03/02/2026	Sau sáp nhập
4	Ngày hội STEM, Sáng tạo Nghệ thuật cấp tỉnh (Học sinh có sản phẩm STEM được công nhận sản phẩm tiêu biểu)	Sở GDĐT Ninh Bình	2025- 2026	Kế hoạch số 68/KH-SGDĐT ngày 03/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tổ chức Ngày hội STEM, Sáng tạo Nghệ thuật; Cuộc thi “Viết đúng - Viết đẹp” năm học 2025-2026	Sau sáp nhập



PHỤ LỤC 2. DANH MỤC VÀ ĐIỂM QUY ĐỊNH CÁC CUỘC THI TÍNH ĐIỂM XÉT TUYỂN
(Kèm theo Công văn số 1526/SGDDT-GDTrH ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

I. Các cuộc thi trước năm học 2025-2026

STT	Tên các Cuộc thi	Cơ quan tổ chức	Năm học tổ chức/phát động	Điểm tính theo giải		
				Nhã/HC Vàng	Nhì/HC Bạc	Ba/HC Đồng
1	Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh	Sở GDĐT Nam Định (cũ) tổ chức	2023-2024 2024-2025	2,0	1,5	1,0
	Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp huyện	Huyện/TP tổ chức	2023-2024 2024-2025	1,0	0,75	0,5
2	Cuộc thi giao lưu Tài năng tiếng Anh tiêu học cấp tỉnh	Sở GDĐT Ninh Bình (cũ) tổ chức	2023 - 2024 2024- 2025	2,0	1,5	1,0
	Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp huyện	Huyện/TP tổ chức	2023 - 2024 2024- 2025	1,0	0,75	0,5
3	Câu lạc bộ Toán tuổi thơ toàn quốc	Viện Nghiên cứu Sách và Học liệu Giáo dục thuộc NXBGDVN tổ chức, các Sở GDĐT phát động	2024-2025	1,0	0,75	0,5
4	Hội thi Viết chữ đúng và đẹp cấp tỉnh	Sở GDĐT Nam Định (cũ) tổ chức	2023-2024 2024-2025	1,0	0,75	0,5
5	Cuộc thi TĐTT học sinh phổ thông cấp tỉnh năm học 2022-2023	Sở GDĐT Nam Định cũ tổ chức	2022-2023	1,0	0,75	0,5
6	Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Nam Định lần thứ XI năm 2024	Sở GDĐT Nam Định cũ tổ chức	2023-2024	1,0	0,75	0,5



STT	Tên các Cuộc thi	Cơ quan tổ chức	Năm học tổ chức/phát động	Điểm tính theo giải			
				Nhất/HC Vàng	Nhì/HC Bạc	Ba/HC Đồng	Khuyến khích
7	Cuộc thi TĐTT học sinh phổ thông cấp tỉnh năm học 2024-2025	Sở GDĐT Nam Định cũ tổ chức	2024-2025	1,0	0,75	0,5	X
8	Cuộc thi TĐTT học sinh phổ thông cấp tỉnh	Sở GDĐT Ninh Bình cũ tổ chức	2022-2023	1,0	0,75	0,5	X
9	Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Ninh Bình lần thứ VIII năm 2024	Sở GDĐT Ninh Bình cũ tổ chức	2023-2024	1,0	0,75	0,5	X
10	Cuộc thi TĐTT học sinh phổ thông cấp tỉnh năm học 2024-2025	Sở GDĐT Ninh Bình cũ tổ chức	2024-2025	1,0	0,75	0,5	X
11	Cuộc thi học sinh giỏi TĐTT cấp tỉnh	Sở GDĐT Hà Nam cũ tổ chức	2022-2023	1,0	0,75	0,5	X
12	Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Hà Nam lần thứ VII năm 2024	Sở GDĐT Hà Nam cũ tổ chức	2023-2024	1,0	0,75	0,5	X
13	Cuộc thi học sinh giỏi TĐTT cấp tỉnh	Sở GDĐT Hà Nam cũ tổ chức	2024-2025	1,0	0,75	0,5	X
14	Đối với các cuộc thi từ số thứ tự 4 đến 13 trên đây do huyện/thành phố (cũ) tổ chức	Huyện/TP tổ chức	2022-2023 2023-2024 2024-2025	0,75	0,5	0,25	X
15	Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet cấp toàn quốc	Sở GDĐT Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình (cũ) phát động	2022-2023	1,0	0,75	0,5	0,25
	Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet cấp tỉnh		2023-2024 2024-2025	0,75	0,5	0,25	X
16	Giải TĐTT cấp quốc tế và khu vực	Bộ GDĐT tham gia	Trước năm học 2025-2026	1,5	1,0	0,75	X
17	Cuộc thi Thể dục Thể thao (TĐTT) học sinh phổ thông toàn quốc	Bộ GDĐT tổ chức	Trước năm học 2025-2026	1,5	1,0	0,75	X



STT	Tên các Cuộc thi	Cơ quan tổ chức	Năm học tổ chức/phát động	Điểm tính theo giải			
				Nhất/HC Vàng	Nhi/HC Bạc	Ba/HC Đồng	
18	Hội khỏe Phù Đổng HKPD toàn quốc lần thứ X năm 2024 tổ chức Khu vực 1 tại Thái Nguyên; toàn quốc tại Hải Phòng...;	Bộ GDĐT tổ chức	2026	1,5	1,0	0,75	X
19	Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên và nhi đồng tỉnh Ninh Bình, Nam Định, Hà Nam (cũ); Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Ninh Bình	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình, Nam Định, Hà Nam (cũ)	Trước năm học 2025-2026	1,0	0,75	0,5	X
20	Cuộc thi Trang Nguyên Tiếng Việt cấp quốc gia	Sở GDĐT Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình cũ phát động	Trước năm học 2025-2026	1,0	0,75	0,5	0,25
	Cuộc thi Trang Nguyên Tiếng Việt cấp tỉnh	Sở GDĐT Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình cũ phát động	Trước năm học 2025-2026	0,75	0,5	0,25	X
21	Hội thi Giai điệu tuổi hồng học sinh phổ thông cấp quốc gia	Sở GDĐT Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình cũ tổ chức	2022-2023 2024-2025	1,5	1,0	0,75	0,5
	Hội thi Giai điệu tuổi hồng học sinh phổ thông cấp tỉnh	Sở GDĐT Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình cũ tổ chức		1,0	0,75	0,5	X

Lưu ý:

- Đối với cuộc thi Trang Nguyên Tiếng Việt, các danh hiệu: **Trạng Nguyên, Bông Nhãn, Thám Hoa, Hoàng Giáp, Tiến Sĩ** được tính trong **đương giải Nhất.**

- Đối với Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên và nhi đồng giải **Đặc biệt** được tính trong **đương giải Nhất.**

2. Các cuộc thi năm học 2025-2026



STT	Tên các Cuộc thi	Cơ quan tổ chức/phát động	Năm học tổ chức/phát động	Điểm tính theo giải			
				Nhất/ HC Vàng	Nhì/ HC Bạc	Ba/ HC Đồng	Khuyến khích
1	Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE) cấp tỉnh	Sở GDĐT Ninh Bình phát động	2025-2026	0,75	0,5	0,25	X
2	Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE) cấp toàn quốc	Sở GDĐT Ninh Bình phát động	2025-2026	1,0	0,75	0,5	0,25
2	Cuộc thi giao lưu Tài năng tiếng Anh tiêu học cấp tỉnh	Sở GDĐT Ninh Bình tổ chức	2025- 2026	2,0	1,5	1,0	0,5
3	Ngày hội STEM, Sáng tạo Nghệ thuật cấp tỉnh (HS có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận của Sở GDĐT)	Sở GDĐT Ninh Bình	2025- 2026	0,5			
3	Ngày hội STEM, Sáng tạo Nghệ thuật cấp tỉnh (HS có sản phẩm STEM được công nhận sản phẩm tiêu biểu)	Sở GDĐT Ninh Bình	2025- 2026				
4	Cuộc thi “Viết đúng - Viết đẹp” cấp tỉnh	Sở GDĐT Ninh Bình	2025- 2026	1,0	0,75	0,5	X
5	Hội thi thể dục thể thao học sinh phổ thông cấp tỉnh	Sở GDĐT Ninh Bình	2025- 2026	1,0	0,75	0,5	X